

# MORNING CALL

03/03/2026

## Thanh khoản tăng vọt, khối ngoại “xuất chiêu”

**Giá dầu tăng liên tục.** Hợp đồng tương lai cổ phiếu Mỹ giảm nhẹ vào thứ Ba khi nhà đầu tư theo dõi các diễn biến leo thang tiếp theo của xung đột tại Trung Đông. Tổng thống Donald Trump cho biết Mỹ sẽ làm “bất cứ điều gì cần thiết” khi được hỏi cuộc chiến với Iran có thể kéo dài bao lâu, trong bối cảnh Israel tiến hành các cuộc không kích mới vào thứ Hai. Một quan chức cấp cao của Mỹ cũng được cho là đã cho biết Washington đang chuẩn bị một đợt leo thang tấn công đáng kể nhằm vào Iran trong vòng 24 giờ tới, nhắm vào các cơ sở sản xuất tên lửa, chương trình máy bay không người lái và tài sản hải quân của nước này. Trong phiên giao dịch chính thức ngày thứ Hai, Dow giảm 0.15%, trong khi S&P 500 và Nasdaq Composite lần lượt tăng 0.04% và 0.36%. Các cổ phiếu quốc phòng và năng lượng như Northrop Grumman (6%), Palantir Technologies (5.8%) và Exxon Mobil (1.1%) tăng điểm. Nhà đầu tư cũng quay lại với các cổ phiếu công nghệ dẫn đầu có lượng tiền mặt dồi dào như Nvidia và Microsoft, lần lượt tăng 2.9% và 1.5%, nhờ kỳ vọng những doanh nghiệp này sẽ duy trì khả năng chống chịu bất chấp căng thẳng tại Trung Đông.

**Quay về ngưỡng hỗ trợ 1,820 điểm.** VNINDEX đóng cửa ở mức 1,846.10 (-34.23 điểm, -1.82%) với thanh khoản tăng hơn 50% so với trung bình 20 phiên gần nhất. Thị trường có 106 mã tăng và 244 mã giảm. Nhóm cổ phiếu tác động lớn vào sự điều chỉnh của chỉ số là VIC, VHM và BID; nhóm cổ phiếu giúp chỉ số tăng điểm là GVR, BSR và GAS. Khối ngoại mua ròng 766 tỷ đồng, trong đó quay trở lại mua ròng tập trung HPG, SSI, MWG. Nhóm điện nước và dầu khí được sự đón nhận của dòng tiền mạnh mẽ với nhiều cổ phiếu liên tục tăng trần.

**Chiến lược giao dịch:** Nhà đầu tư trung dài hạn có thể mua với nhóm chưa tăng và có nền tích lũy chặt. Tuy nhiên, khi chỉ số đã tăng mạnh và tiến vào vùng kháng cự cao hơn, ưu tiên nắm giữ và sẵn sàng chốt lời ngắn hạn hơn là mua mới đặc biệt với nhóm cổ phiếu vận động theo thị trường.

Nguyễn Phương ☎ (84-28) 6299 8004  
✉ [Phuong.nd@shinhan.com](mailto:Phuong.nd@shinhan.com)

Hoàng Nam ☎ (84-28) 6299 7603  
✉ [nam.h@shinhan.com](mailto:nam.h@shinhan.com)

Theo dõi Zalo của SSV để  
cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

## Giá dầu tăng liên tục

- Hợp đồng tương lai cổ phiếu Mỹ giảm nhẹ vào thứ Ba khi nhà đầu tư theo dõi các diễn biến leo thang tiếp theo của xung đột tại Trung Đông. Tổng thống Donald Trump cho biết Mỹ sẽ làm “bất cứ điều gì cần thiết” khi được hỏi cuộc chiến với Iran có thể kéo dài bao lâu, trong bối cảnh Israel tiến hành các cuộc không kích mới vào thứ Hai. Một quan chức cấp cao của Mỹ cũng được cho là đã cho biết Washington đang chuẩn bị một đợt leo thang tấn công đáng kể nhằm vào Iran trong vòng 24 giờ tới, nhắm vào các cơ sở sản xuất tên lửa, chương trình máy bay không người lái và tài sản hải quân của nước này. Trong phiên giao dịch chính thức ngày thứ Hai, Dow giảm 0.15%, trong khi S&P 500 và Nasdaq Composite lần lượt tăng 0.04% và 0.36%. Các cổ phiếu quốc phòng và năng lượng như Northrop Grumman (6%), Palantir Technologies (5.8%) và Exxon Mobil (1.1%) tăng điểm. Nhà đầu tư cũng quay lại với các cổ phiếu công nghệ dẫn đầu có lượng tiền mặt dồi dào như Nvidia và Microsoft, lần lượt tăng 2.9% và 1.5%, nhờ kỳ vọng những doanh nghiệp này sẽ duy trì khả năng chống chịu bất chấp căng thẳng tại Trung Đông.
- Chứng khoán châu Âu đóng cửa giảm mạnh vào thứ Hai, rút lui khỏi các mức đỉnh lịch sử được thử thách trong suốt tuần trước sau khi xung đột bùng phát tại Trung Đông vào cuối tuần.
- Chỉ số Nikkei 225 giảm 0.9% xuống dưới 57,600 điểm, trong khi Topix giảm 1% xuống 3,860 điểm vào thứ Ba, nối dài đà giảm của phiên trước đó khi căng thẳng leo thang tại Trung Đông đẩy giá dầu tăng cao và làm gia tăng lo ngại về lạm phát toàn cầu.
- Hợp đồng tương lai dầu WTI ổn định trên mức \$71 mỗi thùng vào thứ Ba sau khi tăng khoảng 6% trong phiên trước, khi các nhà giao dịch theo dõi diễn biến leo thang thù địch tại Trung Đông và rủi ro ngày càng lớn về việc eo biển Hormuz có thể bị phong tỏa hoàn toàn.

Chỉ số chứng khoán	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,846	-1.82%	1.80%	40.99%
S&P 500 Index	6,882	0.04%	-1.36%	15.57%
Dow Jones Index	48,905	-0.15%	-1.02%	11.55%
GP 100	10,780	-1.20%	4.51%	21.52%
Nikkei 225	57,449	-1.05%	4.99%	52.04%
SHCOMP Index	4,183	0.47%	4.15%	25.95%
STOXX 600	624	-1.61%	0.92%	10.74%
KOSPI Index	6,143	-1.63%	16.16%	142.52%
Hang Seng	26,060	-2.14%	-2.67%	13.59%

Hàng hóa	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	79	1.36%	17.04%	10.03%
WTI	72	1.00%	13.81%	5.22%
Gasoline	241	1.53%	26.82%	10.01%
Natural gas	3	1.08%	-9.63%	-27.41%
Coal	126	7.66%	8.49%	23.32%
Gold	5,367	0.84%	8.49%	85.53%
China HRC	3,242	-0.06%	-1.01%	-5.12%
Steel rebar	3,058	-0.46%	-1.55%	NA
BDI index	2,140	1.09%	0.75%	74.13%

Tiền tệ	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	98.5	0.15%	1.12%	-7.70%
USD/VND	26,171.0	0.00%	-0.65%	-2.19%
EUR/USD	1.2	0.09%	-1.02%	11.56%
USD/JPY	157.5	-0.09%	-1.13%	-5.10%
USD/CNY	6.9	-0.62%	0.58%	5.54%
USD/GBP	0.7	-0.05%	2.11%	-5.32%
USD/KRW	1,462.9	-1.55%	-1.05%	-0.18%
USD/AUD	1.4	-0.28%	-1.29%	-12.49%
USD/CAD	1.4	0.07%	-0.19%	5.97%

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam  
Morning call | 2

## Nhóm điện nước thu hút dòng tiền

### Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	GTGD (tỷ VND)
VNI INDEX	1,846.10	16.61	-34.23	-1.82	575	43,516
HNX INDEX	259.00	13.55	-3.82	-1.45	44	3,172

### Biến động các nhóm ngành

### Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)	Ngành	%1D	3/2/2026	2/27/2026	TB 20 phiên	
Bán lẻ	-2.7	6.0	-2.7	1.4	25.4	4.2	182,121.0	Điện, nước & xăng dầu khí đốt		144.80	1,882	769	737
Bảo hiểm	0.8	15.0	0.8	34.7	17.9	2.1	74,519.0	Truyền thông		131.06	43	18	17
Bất động sản	-3.7	9.1	-3.7	188.7	41.4	3.2	2,138,006.9	Ngân hàng		116.67	10,779	4,975	6,387
Công nghệ Thông tin	-3.6	-13.6	-3.6	-25.0	16.7	3.5	168,502.3	Ô tô và phụ tùng		105.55	104	50	41
Dầu khí	6.9	33.3	6.9	101.6	56.8	3.2	268,473.9	Hàng cá nhân & Gia dụng		87.89	677	360	434
Dịch vụ tài chính	-2.5	1.1	-2.5	22.2	15.8	1.7	259,185.6	Tài nguyên Cơ bản		81.47	2,974	1,639	1,599
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	5.7	1.5	5.7	47.6	20.2	2.7	439,309.0	Bán lẻ		73.22	1,590	918	1,172
Du lịch và Giải trí	-4.0	-0.3	-4.0	44.7	16.5	5.0	182,109.2	Hóa chất		68.80	2,783	1,649	1,095
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0.2	6.8	0.2	40.9	16.5	2.4	268,360.9	Dịch vụ tài chính		63.11	5,812	3,564	2,612
Hàng cá nhân & Gia dụng	1.0	4.3	1.0	12.5	14.2	1.9	69,485.1	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp		46.05	3,331	2,281	1,382
Hóa chất	6.0	13.9	6.0	14.2	18.2	2.3	279,935.9	Xây dựng và Vật liệu		44.84	1,952	1,347	1,025
Ngân hàng	-3.2	-3.8	-3.2	21.6	10.1	1.7	2,698,342.7	Du lịch và Giải trí		43.40	400	279	319
Ô tô và phụ tùng	-1.3	-0.1	-1.3	4.2	3.5	0.9	15,580.8	Thực phẩm và đồ uống		41.49	2,806	1,983	1,840
Tài nguyên Cơ bản	-1.2	5.8	-1.2	17.9	15.9	1.5	263,155.0	Bất động sản		37.45	4,571	3,326	3,525
Thực phẩm và đồ uống	-1.2	-1.1	-1.2	7.7	17.1	2.5	453,323.4	Y tế		8.68	34	32	34
Truyền thông	-4.1	-2.5	-4.1	-22.5	17.6	1.1	2,784.5	Bảo hiểm	-3.8		96	100	100
Xây dựng và Vật liệu	-1.1	3.9	-1.1	9.2	12.5	1.4	147,622.7	Dầu khí	-6.3		1,197	1,277	1,297
Y tế	-1.0	-0.4	-1.0	5.0	18.4	2.3	41,490.2	Công nghệ Thông tin	-8.3		1,635	1,782	1,419

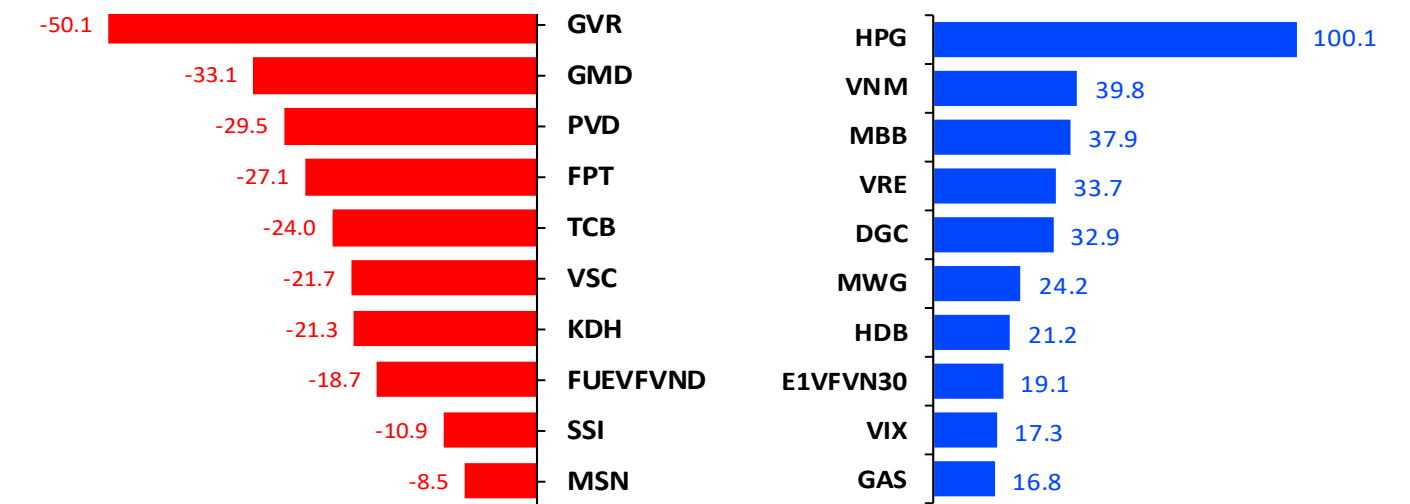
## Khối ngoại mua ròng nhẹ

### Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

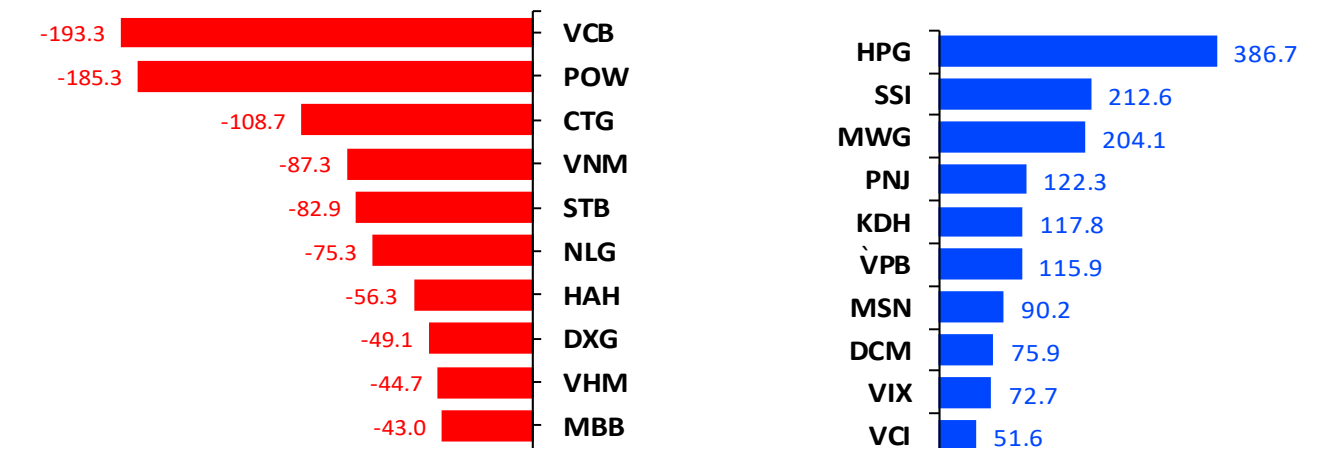
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	47	(78)	(54)	132
Tài nguyên Cơ bản	100	393	(234)	(159)
Truyền thông	-	(1)	5	(4)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	(44)	(30)	(129)	159
Y tế	0	0	(1)	1
Hóa chất	(30)	205	(39)	(166)
Dịch vụ tài chính	27	387	80	(467)
Du lịch và Giải trí	4	(12)	6	6
Ngân hàng	85	(304)	(529)	832
Xây dựng và Vật liệu	(2)	(13)	(54)	67
Thực phẩm và đồ uống	30	16	38	(55)
Bán lẻ	18	238	(163)	(75)
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	12	(146)	204	(58)
Hàng cá nhân & Gia dụng	(1)	137	43	(180)
Công nghệ Thông tin	(27)	(29)	124	(95)
Ô tô và phụ tùng	-	(6)	8	(2)
Bảo hiểm	0	1	4	(6)
Dầu khí	(17)	3	(16)	14
<b>Tổng cộng</b>	<b>201</b>	<b>762</b>	<b>(708)</b>	<b>(53)</b>

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam, Dữ liệu được lấy trong phiên T-1

### Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



### Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



## Chứng khoán toàn cầu đỏ rực, dầu và vàng cùng tăng vì căng thẳng Iran

Thị trường chứng khoán toàn cầu giảm mạnh trong khi giá dầu và vàng tăng vọt giữa lúc bùng phát xung tại Trung Đông. Giá dầu Brent có thời điểm tăng tới 13% trước khi thu hẹp đà tăng, khi xung đột khiến thị trường dầu toàn cầu rơi vào tình trạng hỗn loạn trong bối cảnh Eo biển Hormuz gần như bị đóng cửa. Giới đầu tư vẫn tập trung theo dõi tình trạng của Eo biển Hormuz - tuyến vận tải then chốt đối với dòng chảy dầu mỏ toàn cầu. Khi tâm lý rủi ro gia tăng, một số tài sản trú ẩn được hưởng lợi. Hợp đồng vàng tương lai tăng hơn 2%, lên khoảng 5,360 USD/oz, dù đã rời khỏi mức đỉnh trong phiên. Đồng USD thu hẹp đà tăng, còn trái phiếu Chính phủ Mỹ đánh mất mức tăng trước đó. **Lịch sử cho thấy các cú sốc địa chính trị thường tạo ra những biến động mạnh ban đầu ở dầu và tài sản trú ẩn, nhưng có thể nhanh chóng hạ nhiệt nếu xung đột được kiểm soát.**

## TNG vượt 1,200 tỷ đồng doanh thu 2 tháng đầu năm, cổ phiếu leo đỉnh cũ

Doanh thu 2 tháng đầu năm tăng 32% so với cùng kỳ, trở thành động lực chính thúc đẩy cổ phiếu TNG tiến sát vùng đỉnh năm 2022. Lũy kế 2 tháng đầu năm, doanh thu đạt 1,221 tỷ đồng, tăng 32% so với cùng kỳ, đồng thời là mức cao nhất trong 5 năm trở lại đây. Thị trường EU tiếp tục đóng vai trò động lực chính trong tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận của TNG. Đơn vị phân tích đánh giá EU là thị trường chiến lược nhờ sức tiêu thụ ổn định và mối quan hệ bền chặt với các khách hàng lớn. Trong đó, mối quan hệ hợp tác hơn một thập kỷ với Decathlon được kỳ vọng giúp TNG duy trì nguồn đơn hàng tích cực. **Bên cạnh đó, nhu cầu tiêu dùng tại EU được hỗ trợ bởi lạm phát hạ nhiệt, tiêu dùng cá nhân cải thiện nhẹ và sự xuất hiện đồng thời của nhiều sự kiện thể thao lớn trong năm 2026.**

## PMI tháng 2/2026: Sản lượng trong tháng 2 tăng nhanh hơn thành mức cao của 19 tháng

Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng ngành sản xuất Việt Nam của S&P Global đã tăng lên 54.3 điểm trong tháng 2, so với mức 52.5 điểm của tháng 1 và đã đạt mức cao nhất trong bốn tháng. Chỉ số PMI cho thấy sự cải thiện đáng kể hàng tháng về sức khỏe của ngành, và từ đó kéo dài chuỗi thời gian cải thiện điều kiện kinh doanh hiện tại thành tám tháng. Sản lượng ngành sản xuất tăng nhanh trong tháng 2, và tốc độ tăng đã nhanh hơn thành mức cao của 19 tháng. Các thành viên nhóm khảo sát cho biết **việc chuẩn bị sản phẩm trước khi giao cho khách hàng và nhu cầu khách hàng tăng là nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng sản lượng gần đây.** Việc đẩy mạnh sản xuất đã giúp dẫn đến mức giảm thấp nhất của hàng tồn kho thành phẩm trong hơn hai năm.

## Xu hướng: Quay về ngưỡng hỗ trợ 1,820 điểm

VNINDEX đóng cửa ở mức 1,846.10 (-34.23 điểm, -1.82%) với thanh khoản tăng hơn 50% so với trung bình 20 phiên gần nhất. Thị trường có 106 mã tăng và 244 mã giảm. Nhóm cổ phiếu tác động lớn vào sự điều chỉnh của chỉ số là VIC, VHM và BID; nhóm cổ phiếu giúp chỉ số tăng điểm là GVR, BSR và GAS. Khối ngoại mua ròng 766 tỷ đồng, trong đó quay trở lại mua ròng tập trung HPG, SSI, MWG.

### Kỹ thuật:

Tâm lý tiêu cực từ tin tức cuối tuần đã kích hoạt đà giảm điểm đầu phiên. Dù nỗ lực hồi phục ghi nhận trong phiên, áp lực chốt lời cuối ngày đã kéo chỉ số đóng cửa ở mức thấp nhất ngày tại 1,846 điểm, lùi về gần ngưỡng hỗ trợ gần nhất quanh 1,820 điểm. Thanh khoản tăng vọt cho thấy lực bán gia tăng, song vẫn có lực cầu hấp thụ lực bán khi hoảng loạn. Nhìn chung, đây được xem là nhịp điều chỉnh cần thiết để củng cố lại nền giá hơn là phá vỡ xu thế. Ngưỡng hỗ trợ 1,800 – 1,820 sẽ là ngưỡng quan trọng kiểm định lại lực cầu trước khi thị trường xác lập trạng thái cân bằng mới.

**Dưới góc nhìn thống kê**, chúng tôi theo dõi tỷ lệ phần trăm các mã cổ phiếu giao dịch trên đường trung bình động 50 ngày (EMA50) như một chỉ báo để xác định đáy thị trường. Trong lịch sử, VN-Index thường xác nhận đáy khi tỷ lệ này dao động trong khoảng từ 30% đến 40% và tạo đỉnh quanh vùng 60-70%. Với con số hiện tại đang ở mức trên 44%, dữ liệu cho thấy dư địa tăng trưởng vẫn còn cho phần lớn các cổ phiếu.

**Ở trường hợp cơ sở**: Thị trường bật tăng sau khi kiểm định lại hỗ trợ 1,800 sẽ hướng về vùng đỉnh cũ ngắn hạn tại 1,900. Điều kiện cần để thị trường duy trì xu hướng tăng là thanh khoản tiếp tục cải thiện (với sự góp mặt của nhà đầu tư tổ chức) và dòng tiền lan tỏa dần sang các nhóm ngành khác.

**Ở trường hợp tiêu cực**: Đà tăng mạnh với thanh khoản cải thiện cùng độ rộng thị trường cho thấy sự lan tỏa tích cực đã tạo ra cho nhà đầu tư một điểm cắt lỗ phù hợp trong trường hợp thị trường đón nhận thông tin tiêu cực ngoài dự báo. Theo đó, trong trường hợp tiêu cực, VN-Index giảm về vùng sideway đã tích lũy trước đó quanh 1,600-1,700, nhà đầu tư có thể cân nhắc giảm tỷ trọng để quản trị rủi ro danh mục

**Chiến lược**: Nhà đầu tư trung dài hạn có thể mua với nhóm chưa tăng và có nền tích lũy chặt. Tuy nhiên, khi chỉ số đã tăng mạnh và tiến vào vùng kháng cự cao hơn, ưu tiên nắm giữ và sẵn sàng chốt lời ngắn hạn hơn là mua mới đặc biệt với nhóm cổ phiếu vận động theo thị trường.



### Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường tiếp tục đà tăng hướng đến vùng điểm 2,000 – 2,200
- Cơ sở: Thị trường tiến về vùng 1,900
- Kém tích cực: Thị trường điều chỉnh sâu về vùng 1,600 – 1,700

02/03/2026 3:00 PM

## Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú

## Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
HDG	Giữ	27.6	30.6	26.3	11%	-5%	28.0	2	1.4%	2/26/2026	
VNM	Bán	70.6	80.5	67.8	14%	-4%	67.8	20	-4.0%	2/2/2026	Chạm cutloss
MBB	Giữ	27	30.5	27	13%	0%	27.7	16	2.4%	2/6/2026	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Đvt: nghìn đồng

## Danh sách theo dõi

STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	PHR	67.4	68	NA	0.9%	Kỳ vọng tăng trưởng lợi nhuận được hỗ trợ bởi việc chuyển đổi đất cao su sang khu công nghiệp. Giá và thanh khoản có dấu hiệu cải thiện rõ nét trên MA 50
2	DCM	45.95	NA	36	NA	Kỳ vọng bật tăng tại hỗ trợ mở ra cơ hội mua mới. Nhóm ngành phân bón được hưởng lợi nhờ chính sách thuế VAT đầu ra và giá phân bón kỳ vọng neo cao
3	KDH	27.15	34	NA	NA	Nhóm bất động sản bị chiết khấu mạnh. KDH có sức khỏe tài chính lành mạnh được kỳ vọng là khoản đầu tư trung dài hạn. Chờ đợi các tín hiệu kỹ thuật trong ngắn hạn có thể mở mua mới
4	VSC	27.1	30	24	10.7%	Nhóm cảng biển đang được hưởng lợi. VSC có động lượng tăng giá mạnh mẽ và đã vào nhịp uptrend. Cần chờ đợi những nhịp điều chỉnh để tham gia

Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị												
Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX	
BVH	50.6	54.5	50.6	8%	0%	54.9	23	8.50%	6/3/2025	7/4/2025	3.0%	
HPG	21.9	23.9	21	9%	-4%	23.3	18	6.16%	6/10/2025	7/4/2025	5.4%	
HDB	21.6	23.3	21.6	8%	0%	23.3	16	7.87%	6/13/2025	7/7/2025	6.6%	
MWG	64.5	70.7	64.5	10%	0%	70.7	9	9.61%	7/2/2025	7/15/2025	5.5%	
HAH	69.8	77.5	66.4	11%	-5%	67.9	5	-2.72%	7/9/2025	7/16/2025	2.5%	
HDG	25.8	28.9	26.4	12%	2%	28.9	2	12.02%	7/16/2025	7/18/2025	1.5%	
NLG	38.9	42.9	38.9	10%	0%	42.9	10	10.28%	7/4/2025	7/18/2025	7.9%	
BMP	138.1	151.8	137.8	10%	0%	143.3	25	3.77%	6/25/2025	7/30/2025	9.2%	
PDR	20.3	23	19.6	13%	-3%	20.7	5	1.72%	7/23/2025	7/30/2025	-1.3%	
MSN	77.7	84.1	74.9	8%	-4%	74.9	4	-3.60%	7/23/2025	7/29/2025	-1.2%	
NT2	20	21.9	19.5	10%	-3%	22.8	4	14.00%	7/31/2025	8/6/2025	3.0%	
HDG	27.5	30	26.3	9%	-4%	30.8	3	12.00%	8/8/2025	8/13/2025	1.7%	
PNJ	86.4	95.4	83	10%	-4%	85.6	15	-0.93%	8/8/2025	8/29/2025	6.0%	
HPG	26.8	29.9	26.8	12%	0%	29.9	7	11.57%	8/27/2025	9/5/2025	-0.3%	
BSI	52.4	58.8	51.3	12%	-2%	51.3	8	-2.10%	8/27/2025	9/8/2025	-2.9%	
VCB	65.5	70.4	64	7%	-2%	64.0	3	-2.29%	9/15/2025	9/18/2025	-1.2%	
IDC	43	48.5	41.5	13%	-3%	41.5	4	-3.49%	9/15/2025	9/19/2025	-1.6%	
HPG	28.8	30.9	27.6	7.3%	-4.2%	27.6	6	-4.17%	9/25/2025	10/5/2025	-1.2%	
MWG	76.3	82.8	76.3	8.5%	0.0%	83.9	15	10.0%	9/23/2025	10/14/2025	7.7%	
VCB	63.7	69.9	61.1	9.7%	-4.1%	63.1	4	-0.94%	10/8/2025	10/14/2025	3.7%	
CTD	87.1	99.9	84.9	15%	-3%	100.0	2	14.81%	10/28/2025	10/30/2025	-0.7%	
MWG	81.1	88	78.3	9%	-3%	78.3	2	-3.45%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%	
KDH	35.1	37.9	33.65	8%	-4%	33.7	2	-4.13%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%	
TV2	35.7	41.2	35.7	15%	0%	35.7	12	0.00%	11/13/2025	12/1/2025	5.2%	
PET	35.3	37.85	34.2	7%	-3%	34.2	3	-3.12%	12/8/2025	12/11/2025	-3.1%	
GAS	65.2	69	63.3	6%	-3%	63.3	2	-2.91%	12/9/2025	12/11/2025	-2.8%	
NT2	23.4	25.8	22.9	10%	-2%	22.9	21	-2.14%	11/13/2025	12/12/2025	0.9%	
MBB	24.35	26.1	23.45	7%	-4%	26.9	14	10.27%	12/17/2025	1/6/2026	7.8%	
CTG	34.7	38.9	34.7	12%	0%	38.9	16	12.1%	12/18/2025	1/9/2026	10.6%	
DBC	27.5	29.69	26.4	8%	-4%	27.0	27	-1.8%	12/2/2025	1/8/2026	8.1%	
PC1	24.6	27.9	23.1	13%	-6%	24.1	3	-2.0%	1/19/2026	1/22/2026	-0.7%	
HPG	27.6	29.5	26.6	7%	-4%	26.6	4	-3.6%	1/20/2026	1/26/2026	-2.6%	
SSI	30.5	36.2	30.5	19%	0%	31.2	15	2.1%	1/9/2026	1/30/2026	-2.8%	
TV2	34.25	37.2	33	9%	-4%	38.9	4	13.6%	1/28/2026	2/3/2026	0.6%	
CTD	76.9	84.4	73.9	10%	-4%	86.3	6	12.2%	1/27/2026	2/4/2026	-2.1%	
MSN	80.3	89	80	11%	0%	80.3	5	0.0%	1/29/2026	2/5/2026	-1.8%	
POW	14.3	16.3	13.6	14%	-5%	13.6	3	-4.9%	2/3/2026	2/6/2026	-3.2%	
HPG	27.1	29.49	27.1	9%	0%	29.5	18	8.9%	1/30/2026	2/25/2026	1.7%	
<b>Hiệu quả trung bình</b>							<b>10</b>	<b>3.50%</b>			<b>1.64%</b>	

## March 2026

MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY	SUNDAY
23	24	25	26	27	28	1
2	3	4	5	6	7	8
Mỹ - ISM Chỉ số PMI Sản xuất (tháng 2)	Tỷ lệ lạm phát YoY (ước tính nhanh, tháng 2) – Khu vực đồng Euro	ISM Chỉ số PMI Dịch vụ (tháng 2) – Mỹ		_ Công bố dữ liệu kinh tế Việt Nam _ Bảng lương phi nông nghiệp – Mỹ		
9	10	11	12	13	14	15
	Doanh số nhà hiện hữu (tháng 2) – Mỹ	Lạm phát lõi MoM (tháng 2) – Mỹ	Giấy phép xây dựng sơ bộ (tháng 1) – Mỹ	_ Chỉ số giá PCE lõi MoM (tháng 1) – Mỹ _ Số lượng việc làm đang tuyển dụng JOLTS (tháng 1)		
16	17	18	19	20	21	22
		Chỉ số giá sản xuất PPI MoM (tháng 2) – Mỹ	Quyết định lãi suất của Fed – Mỹ	Đáo hạn HDTL VN30F1M  BOE họp và công bố lãi suất	Tỷ lệ lạm phát Nhật Bản YoY tháng 2	
23	24	25	26	27	28	29
	Tỷ lệ lạm phát YoY (tháng 2) – Nhật Bản					

# Mạng lưới Shinhan Investment

## SEOUL

Shinhan Securities Co., Ltd  
Shinhan Investment Tower  
70. Youido-dong, Yongdungpo-gu.  
Seoul, Korea 150-712  
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702  
Fax : (82-2) 6671-7573

## NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,  
1325 Avenue of the Americas Suite 702.  
New York, NY 10019  
Tel : (1-212) 397-4000  
Fax : (1-212) 397-0032

## HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,  
Unit 7705 A, Level 77  
International Commerce Centre  
1 Austin Road West  
Kowloon, Hong Kong  
Tel : (852) 3713-5333  
Fax : (852) 3713-5300

## INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia  
30th Floor, IFC 2, Jl, Jend, Sudirman Kav,  
22-23, Jakarta, Indonesia  
Tel : (62-21) 5140-1133  
Fax : (62-21) 5140-1599

## SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,  
Shanghai Representative Office  
Room 104, Huaneng Union Mansion No,958.  
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China  
Tel : (86-21) 6888-9135/6  
Fax : (86-21) 6888-9139

## HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,  
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang, Thu Thiem Ward,  
Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam.  
Tel : (84-8) 6299-8000  
Fax : (84-8) 6299-4232

## HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,  
Hanoi Branch  
2nd Floor, Leadvisors Building, No, 41A Ly Thai To,  
Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District,  
Hanoi, Vietnam,  
Tel : (84-8) 6299-8000



## Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

## Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.